

Số: 08/KH-THNP

Mường Nhé, ngày 5 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH DẠY HỌC HAI BUỔI TRÊN NGÀY

Năm học: 2025 – 2026

-----0000000-----

Căn cứ vào quyết định số: 1812/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên Quyết định V/v ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào quyết định số: 342/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Mường Nhé Quyết định V/v ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên trên địa bàn huyện Mường Nhé.

Căn cứ Kế hoạch số: 05 /KH-THNP, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của trường PTDTBT TH Nậm Pố về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị trường PTDTBT Tiểu học Nậm Pố. Nay bộ phận Chuyên môn lập kế hoạch dạy học hai buổi trên ngày năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM CỦA TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026:

1. Đội ngũ CB-GV hiện nay:

- Tổng số CB- GV- CNV: 49/30 nữ; Đảng viên: 38

Chia ra: + Văn phòng: 04/3nữ + Giáo viên chủ nhiệm: 29.

+ Giáo viên bộ môn: trong đó: TD: 02; Nhạc: 02; MT: 01; Anh văn: 01; Tin học: 1

- Trình độ chuyên môn:

+ ĐH: 44/49 đ/c; tỷ lệ: 89,8%

+ CĐ: 2/49 đ/c; tỷ lệ: 4%.

+ TC: 1/49 đ/c; tỷ lệ: 2,2 %.

+ Dưới trung cấp: 2/48 đ/c; tỷ lệ: 4 %

2. Tình hình học sinh:

- Năm học 2025-2026 trường có 29 lớp với tổng số học sinh: 739 nữ. Dân tộc: 739/739 Trong đó chia ra cụ thể như sau:

	Kế hoạch giao	Thực hiện
--	---------------	-----------

Khối lớp	Số lớp	H. sinh	Số lớp	H. sinh	Nữ	Dân tộc	Khuyết tật	Bán trú
1	7	130	7	130	72	130	1	11
2	7	162	7	162	74	162	0	10
3	5	143	5	143	61	143	7	68
4	5	161	5	161	79	161	4	86
5	5	143	5	143	69	143	3	67
Tổng số	29	739	29	739	355	739	15	242

3. Cơ sở vật chất:

Trường có 4 điểm: 01 điểm chính và 03 điểm phụ

❖ Điểm chính (Tập trung):

Tổng số phòng học: 23 phòng; 21 phòng học; 01 phòng Tin học; 01 phòng thư viện thiết bị.

❖ Điểm phụ

Tổng số phòng học: 11 phòng.

4. Thuận lợi và khó khăn:

4.1. Thuận lợi:

- Được cấp uỷ, Ủy ban xã Mường Nhé và lãnh đạo xã Mường Nhé quan tâm sâu sắc. Hơn nữa được Chi bộ Đảng nhà trường luôn tạo mọi thuận lợi cho hoạt động dạy và học.

- Phong trào xã hội hóa giáo dục ngày càng được phát huy, nhân dân từng bước đã có nhận thức sâu sắc về giáo dục và đào tạo trong tình hình hiện nay.

- Có 100% giáo viên đạt trên chuẩn trở lên.

- Đa số giáo viên có tay nghề khá vững vàng, hoạt động đồng bộ, có tinh thần, ý thức, trách nhiệm cao trong công việc.

- Tập thể đoàn kết nhất trí cao, có tinh thần học hỏi, cầu tiến.

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học.

- Thư viện, thiết bị đáp ứng đủ cho công tác giảng dạy.

- Học sinh học tập có nề nếp, ngoan ngoãn, lễ phép.

- Nhiều phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Nhà trường có khuôn viên thoáng mát đáp ứng được nhu cầu cho học sinh học tập, vui chơi.

4.2. Khó khăn:

- Một số phụ huynh kinh tế gia đình còn gặp nhiều khó khăn thường xuyên đi làm ăn xa nên chưa quan tâm đến việc học 2 buổi/ngày (khoản trắng cho giáo viên phụ trách lớp).

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

Xuất phát từ tình hình thực tế của đơn vị, bộ phận chuyên môn trường PTDTBT Tiểu học Nậm Pồ đề ra kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đến cuối năm học cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

1.1. Mục đích:

- Nhằm tăng thời lượng học tập và rèn luyện các kỹ năng cho học sinh trên một đơn vị kiến thức, tránh được tình trạng quá tải trong học tập, làm cho việc dạy học trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả hơn.

- Giúp học sinh có phương pháp và ý thức tự học, tự tu dưỡng, rèn luyện của bản thân.

- Giúp cho nhà trường thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục toàn diện, tạo cơ hội để các em vươn lên trong quá trình học tập, sớm bộc lộ và phát huy khả năng của mình.

1.2. Yêu cầu:

- Bố trí thời gian và nội dung hợp lý đối với các hoạt động dạy học và giáo dục để thực hiện chương trình và sách giáo khoa quy định cho mỗi lớp; thực hành vận dụng kiến thức đã học và tổ chức học sinh tham gia các hoạt động thực tế tại địa phương; học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập, hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu; dạy học các môn học tự chọn; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá...

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm tăng cường các hoạt động thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Hoạt động ngoại khoá, hoạt động giáo dục ngoài giờ

lên lớp, câu lạc bộ... được tổ chức một cách linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh.

- Giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, bố trí thời gian hợp lý hướng dẫn học sinh hoàn thành nội dung học tập trong giờ học trên lớp, sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ, hạn chế việc giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh để sách, vở, đồ dùng học tập tại lớp...

2. Nội dung dạy học:

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học . Dạy học đáp ứng yêu cầu Chuẩn kiến thức kỹ năng và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ và theo quy định của chương trình. Dạy học buổi 2 nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng, thực hành kiến thức đã học và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thực tế nhằm hỗ trợ cho việc học tập đạt hiệu quả.

3. Hình thức dạy học 2 buổi/ngày:

Lớp được tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: $29/29 = 100\%$

- Buổi 1: Sáng học 4 tiết/buổi.

- Buổi 2: Chiều học 3 tiết/buổi .

➤ Trung bình: 7 tiết/ngày.

+ Tổ chức dạy học và các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm củng cố kiến thức, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành, bồi dưỡng học sinh hoàn thành môn toán, tiếng Việt đảm bảo cho học sinh đạt được các yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu nhằm phát triển năng khiếu phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh có năng khiếu các bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc; Thể dục...và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ Thực hành kiến thức đã học và tổ chức học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động thực tế tại địa phương; học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập, hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu...

4. Kế hoạch giảng dạy:

4.1. Nội dung:

+ Lãnh đạo nhà trường thực hiện nghiêm túc việc phân công giảng dạy, tạo mọi điều kiện để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm chỉ đạo nội dung, chương trình dạy cho từng tổ chuyên môn.

+ GVCN chịu trách nhiệm lên kế hoạch, nội dung cần phụ đạo, bồi dưỡng theo đúng nhiệm vụ được phân công, theo đúng TKB của nhà trường, chú trọng đầu tư học sinh khuyết tật (nếu có) của lớp, học sinh cá biệt, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

4.2. Thời gian:

+ **Buổi sáng:** (5 buổi/tuần) Thực hiện kế hoạch giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông, đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức và kỹ năng theo các môn học.

Thời gian vào lớp: 7 giờ 30 phút (Giải lao giữa giờ 25 phút); Ra về: 10h 30p.

+ **Buổi chiều:** Học 4 buổi/tuần; Mỗi buổi chiều học sinh được học từ 1- 3 tiết.

Thời gian vào lớp: 14 giờ 00 phút; Ra: 16 giờ 05p; thời gian còn lại lao động công tác đội...

❖ Cụ thể cho từng khối lớp học:

Lớp	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Ghi chú
Số buổi dạy/tuần	9 buổi/tuần					

Các lớp dạy học buổi 2 chia thành 2 đối tượng: Hoàn thành tốt, Chưa hoàn thành. Nội dung thực hành kiến thức đã học, phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng thêm cho học sinh khá giỏi. Rèn ý thức tự học, rèn kỹ năng giao tiếp, giáo dục kỹ năng sống.

- Môn Toán, Tiếng Việt tập trung thực hành kiến thức đã học thông qua làm các bài tập sách vở bài tập và lựa chọn những nội dung mà buổi 1 chưa được luyện kỹ hoặc khó đối với học sinh, dành thời gian phụ đạo học sinh chưa hoàn thành. Trong mỗi tiết học sinh làm lượng bài tập : Học sinh Hoàn thành làm 4 - 5 bài tập, học sinh chưa hoàn thành làm 2-3 bài tập. Những tiết mà nội dung bài tập ít và dễ, giáo viên soạn thêm bài tập dành cho học sinh hoàn thành và cho học sinh làm vào vở ô li.

4.3. Về dạy môn Tiếng Anh:

Dạy chương trình tiếng anh bắt buộc gồm: khối 3; 4; 5

5. Chương trình, sách, thiết bị dạy học:

5.1. Chương trình:

- Thực hiện chương trình các môn học một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với điều kiện của học sinh và thực tiễn chất lượng giáo dục.

- Tăng cường tích hợp các nội dung giáo dục: Vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường; Vệ sinh răng miệng; An toàn giao thông; kỹ năng sống vào các môn học.

5.2. Sách giáo khoa:

Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh.

Giáo viên trực tiếp giảng dạy hướng dẫn học sinh sử dụng sách, vở hàng ngày (Môn Toán, Tiếng Việt HS làm ở vở bài tập). Có thể hướng dẫn để HS để sách, vở và đồ dùng học tập tại lớp.

5.3. Thiết bị dạy học:

Nhân viên thiết bị kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Kịp thời sửa chữa và bổ sung đảm bảo phục vụ cho dạy và học.

6. Tổ chức thực hiện:

- Kế hoạch tổ chức dạy 2025 – 2026 và đã được:

+ Được hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học thống nhất thực hiện.

+ Nhất trí cao của tập thể hội đồng sư phạm nhà trường.

- Giao tổ trưởng tổ chuyên môn theo dõi giám sát trong quá trình thực hiện.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày của bộ phận chuyên môn trường PTDTBT TH Nậm Pồ trong năm học 2025-2026. Đề nghị tập thể giáo viên nhà trường cụ thể hóa thành hành động, nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Vũ Văn Nguyễn

Trần Bá Ánh